

TỔNG HỢP THÔNG TIN GIAO DỊCH

TRADING SUMMARY

Ngày: 27/12/2024
Date:

1. Chỉ số chứng khoán (Indices)

Chỉ số Indices	Đóng cửa Closing value	Tăng/Giảm +/- Change	Thay đổi (%) % Change	GTGD (tỷ đồng) Trading value (bil.dongs)
VNINDEX	1,275.14	2.27	0.18	16,861.20
VN30	1,346.84	4.16	0.31	8,759.49
VNMIDCAP	1,907.90	8.74	0.46	5,384.41
VNSMALLCAP	1,463.87	-3.50	-0.24	2,019.36
VN100	1,332.13	5.22	0.39	14,143.90
VNALLSHARE	1,339.34	4.71	0.35	16,163.26
VNXALLSHARE	2,125.46	6.82	0.32	17,080.46
VNCOND	2,026.61	-2.65	-0.13	993.66
VNCONS	661.12	-1.23	-0.19	2,376.14
VNE	632.44	-2.07	-0.33	205.38
VNF	1,685.82	19.92	1.20	6,460.47
VNHEAL	2,116.93	-1.58	-0.07	157.87
VNIND	761.57	-2.30	-0.30	1,916.80
VNIT	6,014.52	-13.79	-0.23	957.96
VNMAT	2,135.53	-11.33	-0.53	1,331.32
VNREAL	880.40	-4.91	-0.55	1,585.21
VNUTI	853.45	-6.19	-0.72	168.39
VNDIAMOND	2,302.17	7.64	0.33	5,128.75
VNFLEAD	2,154.08	23.41	1.10	6,278.63
VNFSELECT	2,258.53	26.69	1.20	6,460.47
VNSI	2,154.63	9.66	0.45	3,805.82
VNX50	2,272.06	12.41	0.55	11,284.92

2. Giao dịch toàn thị trường (Trading total)

Nội dung Contents	KLGD (ck) Trading vol. (shares)	GTGD (tỷ đồng) Trading val. (bil. Dongs)
Khớp lệnh	590,311,709	13,675
Thỏa thuận	80,293,989	3,195
Tổng	670,605,698	16,870

Top 5 chứng khoán giao dịch trong ngày (Top volatile stock up to date)

STT No.	Top 5 CP về KLGD Top trading vol.		Top 5 CP tăng giá Top gainer		Top 5 CP giảm giá Top loser	
	Mã CK Code	KLGD (cp) Trading vol. (shares)	Mã CK Code	%	Mã CK Code	%
1	TPB	27,808,454	TEG	7.00%	LPB	-8.55%
2	VIB	23,179,936	PNC	6.97%	YEG	-6.94%
3	VPB	22,063,326	TMT	6.97%	TTA	-6.84%
4	STB	21,968,609	SFC	6.92%	NO1	-6.67%
5	DXG	20,514,248	DTT	6.89%	VAF	-6.67%

Giao dịch của NDTNN (Foreigner trading)

Nội dung Contents	Mua Buying	%	Bán Selling	%	Mua-Bán Buying-Selling
KLGD (ck) Trading vol. (shares)	58,059,772	8.66%	36,167,781	5.39%	21,891,991

GTGD (tỷ đồng) Trading val. (bil. Dongs)	1,826	10.82%	1,208	7.16%	617
---	-------	--------	-------	-------	-----

**Top 5 Chứng khoán giao dịch của nhà đầu tư nước ngoài
(Top foreigner trading)**

STT	Top 5 CP về KLGĐ NDTNN Top trading vol.		Top 5 CP về GTGD NDTNN		Top 5 CP về KLGĐ NDTNN mua ròng	
	CP	Vol	CP	Vol	CP	Vol
1	HPG	5,261,543	VNM	209,857,801	SBT	65,814,475
2	STB	4,788,024	STB	178,320,816	TPB	33,005,672
3	SSI	4,296,167	FPT	162,098,216	TCB	25,066,960
4	HDB	3,960,000	HPG	142,173,517	HVN	22,342,694
5	MBB	3,609,900	CTG	134,604,831	PC1	19,040,219

3. Sự kiện doanh nghiệp

STT	Mã CK	Sự kiện
1	PAC	PAC giao dịch không hưởng quyền - chi trả tạm ứng cổ tức đợt 1 năm 2024 bằng tiền với tỷ lệ 05%, ngày thanh toán: 20/01/2025.
2	SBT	SBT giao dịch không hưởng quyền - tổ chức Đại hội cổ đông bất thường niên độ 2024-2025, dự kiến tổ chức đại hội vào ngày 23/01/2025 tại trụ sở công ty.
3	KDC	KDC giao dịch không hưởng quyền - tham dự ĐHCĐ bất thường 2024, dự kiến tổ chức ĐHCĐ vào ngày 24/01/2025 tại TPHCM.
4	TVS	TVS giao dịch không hưởng quyền - lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản về việc thông qua các vấn đề thuộc thẩm quyền ĐHCĐ, thời gian dự kiến 07/01/2025 - 05/02/2025 và địa điểm tại trụ sở công ty.
5	TBC	TBC giao dịch không hưởng quyền - Tạm ứng cổ tức đợt 2 năm 2024 bằng tiền với tỷ lệ 05%, ngày thanh toán: 14/02/2025.
6	GEE	GEE giao dịch không hưởng quyền - tạm ứng cổ tức đợt 1 năm 2024 bằng tiền với tỷ lệ 10%, ngày thanh toán: 17/01/2025.
7	LPB	LPB giao dịch không hưởng quyền - trả cổ tức năm 2023 bằng cổ phiếu theo tỷ lệ 16,8% (số lượng dự kiến: 429.679.557 cp).
8	FUEVFNVD	FUEVFNVD niêm yết và giao dịch bổ sung 200.000 ccq (giảm) tại HOSE, ngày niêm yết có hiệu lực: 27/12/2024.
9	FUEBFVND	FUEBFVND niêm yết và giao dịch bổ sung 100.000 ccq (giảm) tại HOSE, ngày niêm yết có hiệu lực: 27/12/2024.
10	FUEMAV30	FUEMAV30 niêm yết và giao dịch bổ sung 5.500.000 ccq (tăng) tại HOSE, ngày niêm yết có hiệu lực: 27/12/2024.
11	E1VFN30	E1VFN30 niêm yết và giao dịch bổ sung 100.000 ccq (tăng) tại HOSE, ngày niêm yết có hiệu lực: 27/12/2024.